

...Như là tiếng nói chống đối bức bách tín ngưỡng...

Khi sưu tầm được quyển văn, tức bản thơ *Chuyện Á Thánh Gẫm* này, năm 2000, tôi thích lắm, muốn phổ biến ngay để người trong ngoài đạo Thiên Chúa biết được sự tích một vị thánh tử đạo mà hiện giờ còn đèn thờ ở đầu đường Nguyễn Trãi, Ngã Sáu Sài Gòn, nơi gần hai trăm năm trước đây ông Mathêo Lê Văn Gẫm chịu án chém đầu vì quyết giữ niềm tin giáo của mình. Người theo đạo nào thì có đức tin sâu xa về đạo ấy, thậm chí còn có thể chịu chết vì đạo. Cái hay của ngài Á thánh Gẫm là chấp nhận án tử không oán hờn, giữ đạo mà coi như chuyện bình thường phải làm.

Văn viết bình dị, chính xác, không cần điển tích đồ trí người đọc, cũng không chứa đựng quá nhiều từ ngữ ít sử dụng của số đông người Việt, tuy vậy bản văn cũng không thuộc loại văn thơ bình dân vì sự mất niêm luật, vần điệu sai chệch hay lập đi lập lại những từ đưa đũa đã mòn nghĩa. Về nội dung, với một sự kiện đặc biệt thực tả khốn khổ của tín đồ thời diệt đạo làm nền tảng câu chuyện, đây là tác phẩm phải được nói tới khi khảo sát về văn chương của Việt Nam, nhất là nền văn chương dính dáng đến những bức bách về niềm tin tôn giáo mà những chế độ tàn bạo thường có...

Nguyễn Văn Sâm, nhà văn.
Texas ngày 1 tháng 1, 2009

Paul Trịnh Khánh Minh
Tri Phủ honoraire dọn ra

Á Thánh Gẫm Tử Vì Đạo Vần



(Đền thờ Á Thánh Gẫm ở Sài Gòn, hiện bị lấn chiếm hết mặt tiền.)

Bản in quốc ngữ lần đầu tiên năm 1909
Nguyễn Văn Sâm giới thiệu năm 2009

Saigon, Imprimerie De La Mission
Tân Định, 1909

Tựa của tác giả Paul Trịnh Khánh Minh

Truyện Á thánh này, tôi làm ra để làm gương cho bốn đạo ở khắp mọi nơi trong nước Nam, vì thuở nay trong Nam kỳ, Địa phận nước An Nam chưa có ai đặt hiển thánh, như Á thánh này (và á thánh Philipphê Minh là thầy cả họ Cái Môn, thuộc tỉnh Vĩnh Long), là lần thứ nhứt bởi công người đã đổ máu mình ra, mà chịu chết vì đạo thánh Chúa, nay đã được phần thưởng vinh hiển quý trọng vô giá, mà làm cho sáng danh đạo thánh Chúa, và Hội thánh đặt vui mừng quá bội, bởi vì Á thánh này là một đấng bốn đạo thường; song đức tin, đức cậy, và đức kính mến người rất mạnh mẽ, vững vàng, cho nên Chúa đã ban ơn thêm sức cho Á thánh, thì mới có sức mà chịu đựng các sự hình khổ dữ tợn độc ác thế gian, nên nay mới đặt toàn công thắng trận, về ở trên trời chầu chực Chúa. Chí như xác thịt tự nhiên yếu đuối lắm, không có sức mà chịu cho nổi những sự hình khổ ấy. Bởi vậy cho nên các giáo hữu chúng ta phải noi gương bắt chước Á thánh này và hiệp một ý một lòng mà tung hô tâng tạ ngợi khen Chúa, và tôn kính người cách riêng, lại phải xin người ơn nọ ơn kia, dầu ta chẳng đặt như Á thánh, miễn là ngày sau đặt hiệp cùng người trên nước thiên đàng, mà hưởng phước vui vẻ đời đời chẳng cùng.

Chợ Quán, le 1er Janvier 1909

Paul Trịnh Khánh Minh, Tri phủ honoraire

Á THÁNH GẤM TỬ VÌ ĐẠO VẤN

Việt Nam từ đặng phước lành,
Gặp đạo Thiên Chúa, sử xanh còn truyền.
Thuở đời mười bảy chép biên,
Đạo từ năm ấy đổi truyền tới nay.
Bồi nhờ ơn Chúa thương thay, 5
Khiến cho Hội thánh đặt bày sai qua.
Bao nài khó nhọc đường xa,
Trèo non vượt biển, chia ra giảng truyền.
Chông gai cực khổ chẳng phiền,
Mở đường dạy dỗ khắp miền dinh quê¹. 10
Giáo nhơn tuân đến tràn trề,
Nhiều người sang trọng phục bệ kính vưng².
Lâu lâu đông thiết quá chừng,
Dầu người hiền sĩ, theo chung hết tình³.
Nhiều khi gặp sự khổ hình, 15
Cam bẽ chịu chết, liều mình lập công⁴.
Hết lòng tin kính, cậy trông,
Gặp cơn lao khổ, cũng không nao rày⁵.
Quyết lòng nắm giữ hằng ngày,
Mên yêu bền vững, thảo ngay phượng thờ. 20

¹ *Khắp miền dinh quê*: Từ thành thị tới thôn quê. Mọi nơi. Những chú thích sơ lược trong toàn quyển là của Nguyễn Văn Sâm, người giới thiệu tác phẩm, nhằm giúp độc giả hiểu hơn và thấy được cái hay của bản văn. Chú thích chi tiết về các nhân vật lịch sử trong tác phẩm này xin nhường cho những người nghiên cứu lịch sử đạo Thiên Chúa ở Việt Nam.

² Khi đạo mới truyền sang nước ta có những Công chúa và thân tộc Chúa Trịnh theo đạo...

³ *Theo chung hết tình*: Hết lòng theo đạo ấy. Chữ *chung* (có g, như chữ *thế chung*) là tiếng dịch nghĩa của chữ *sở* (của cái đó, của điều đó) trong tiếng Hán.

⁴ Bức bách vẫn không sờn lòng, không bỏ đạo.

⁵ *Không nao*: chẳng nao núng.

Nước Nam từ ấy đến giờ,
 Bồi lòng tin thật, đừng nhờ thưởng ban.
 Năm nay có lệnh Giáo Hoàng,
 Rôma đương trị, tống sang Nam Kỳ,
 Rao truyền các xứ châu tri, 25
 Khắp trong Hội Thánh vậy thì gần xa.
 Có người ở tỉnh Biên Hòa,
 Tên ông lái Gấm, con nhà hiền lương.
 Vốn người là bốn đạo thường,
 Ngày nay hiền thánh nên gương để đời⁶. 30
 Ở làng Long Đại quê người,
 Tục kêu họ Tất, xứ thời Gò Công.
 Chỗ này bốn đạo không đông,
 Nghề làm ruộng rẫy, vun trồng nấu nướng.
 Ông Lê văn Lại nghiêm đường. 35
 Mẹ là thị Nhiệm, cang thường sánh duyên⁷.
 Song thân thiết đứng nhơn hiền,
 Đạo dòng chính gốc, dõi truyền đức nhân.
 Ông bà kết nghĩa Châu Trần,
 Ở trên ban xuống đặt phần sáu con. 40
 Năm trai một gái vuông tròn,
 Máthêu Gấm là con đầu lòng.
 Mẹ cha dưỡng dục quan phòng,
 Tuân theo luật Chúa, lo xong mọi đàn.
 Thức khuya dậy sớm chẳng màng, 45
 Dạy răn xem sóc, lo toan phước lành.
 Tuổi người còn thuở thơ sanh,
 Nhờ ơn cha mẹ tập thành lễ nghi.

⁶ Đức Giáo Hoàng phong Á Thánh cho ông Gấm, đã tử nạn trước đó.

⁷ *Cang thường sánh duyên*: Kết nghĩa vợ chồng. Bản in 1909 viết *cang thường*, giọng thuần túy Nam, nay thường nói *cương thường*.

Dịu dàng tánh nết ai bì,
 Khiêm nhường thuận thảo, xét suy hẩn hòi. 50
 Thường thường theo dấu học đòi,
 Tuổi chừng khôn lớn chăm coi cửa nhà.
 Trên thì thảo kính mẹ cha,
 Dưới thương em út, thuận hòa làm ăn.
 Thìn lòng giữ vẹn đạo hằng, 55
 Kinh phần thông suốt⁸, siêng năng, trợn lành.
 Mặc ai chác lợi mua danh⁹,
 Người thường nắm giữ đạo lành kỉ cương,
 Bạc bài, trà, rượu, chẳng màng,
 Không hay bậu bạn người ngang kẻ tà. 60
 Thông minh tánh trí thiệt thà,
 Mẹ cha đau ốm, lo mà thuốc thang.
 Vưng lời chịu lụy mọi đàng,
 Dưỡng nuôi khuya sớm, tâm toan chẳng nài.
 Học hành lễ đạo hôm mai, 65
 Giữ điều Hội thánh, không sai tắc lòng.
 Ngũ quan nhiệm nhứt lo phòng¹⁰,
 Siêng năng xưng tội, hết lòng kính tin.
 Hối còn Hội thánh thái bình,
 Khi vua Minh Mạng chưa tình cấm ngăn, 70
 Một lòng giữ việc công bằng,
 Cha thầy trong họ cũng hằng mến thương;
 Xác hồn vẹn vẽ đôi đường,
 Trùm, câu, các chức, tỏ tường xét suy,
 Bàu làm chức biện đồng nhi¹¹, 75

⁸ Kinh phần thông suốt: thuộc nhiều kinh, chỉ người tín hữu thuần thành.

⁹ Chác lợi mua danh: đa mang danh lợi, khổ công tìm kiếm truy cầu.

¹⁰ Lo phòng cñh thận sự sa xuống tội lỗi của thân xác.

¹¹ Giữ vai trò coi các đồng nhi trong họ đạo. Bàu, nay nói bầu, như bầu cử.

Giúp trong việc họ đâu thì ít năm.
 Tuổi người vừa đặng mười lăm,
 Lòng toan quyết một chỉ chăm tu hành.
 Bởi vì không tưởng lợi danh,
 Tỏ cùng cha mẹ, lòng lành đoái thương. 80
 Song thân xét liệu tỏ tường,
 Mới cho đi học tại trường Lái Thiêu
 Học hành chưa đặng bao nhiêu,
 Đâu chừng ít tháng, sớm chiều cần chuyên.
 Cha người đến bắt về liền, 85
 Đặng mà xem sóc mỗi giềng ngoài trong.
 Người thì vưng thừa hết lòng,
 Ở cùng cha mẹ, lo xong mọi đàng.
 Tướng thì cao lớn dĩnh dàng¹²,
 So bề tài trí, khôn ngoan nên người. 90
 Vừa khi tuổi đặng hai mươi,
 Tính lo đôi bạn, tìm nơi thiết tha.
 Có nhà đạo đức hiền hòa,
 Tại nơi Bà Rịa, phủ là Phước Tuy,
 Long Điền, làng ấy lớn kì, 95
 Họ Thành tại đó, xưa thì cũng đông.
 Xong xuôi về việc vợ chồng,
 Ở theo quê vợ, đặng hòng bán buôn¹³.
 Ở cùng làng họ phép khuôn,
 Ai ai đều cũng mến thương kính vì. 100
 Tuy là không chức phận gì.
 Thấy người công chánh ai thì cũng thương.
 Cách xa quê quán dặm trường,
 Nhớ thương cha mẹ, người thường về thăm.

¹² Dĩnh dàng: dềnh dàng, người lớn con, lớn tác.

¹³ Ông sống bằng việc buôn bán nên có tên tục là Lái Gấm.

Vợ chồng thuận thảo làm ăn, 105
 Còn bề đạo đức siêng năng giữ gìn.
 Vưng theo luật Chúa hết tình,
 Bề ngoài chẳng tỏ bộ hình hơn ai.
 Sắc cầm lửa bén duyên hài,
 Trỏ sanh vốn đặng gái trai bốn người¹⁴ 110
 Đạo hằng xem sóc dưỡng nuôi,
 Tân toan khó nhọc, buồn vui chẳng nài.
 Thế gian nhiều nỗi chông gai,
 Mắc vòng xác thịt, ít ai trọn lành.
 Đêm ngày ma quỷ vây quanh, 115
 Nên người bị chước dỗ dành một khi.
 Ngã sa phạm tội, lạ gì?
 Như vua Đavít vậy thì thuở xưa.
 Hết lòng hối cải dốc chừa,
 Noi gương thánh ấy, sớm trưa thăm phiên. 120
 Ăn năn khóc lóc cầu nguyên,
 Đêm ngày quyết chí, cần chuyên báo đền.
 Ơn trên Chúa cả khiến nên,
 Bồi người chí dốc vững bền cậy trông.
 Quyết lòng ra sức lập công, 125
 Ngày sau gặp hội mây rồng thưởng ban.
 Sau đây kể chuyện rõ ràng,
 Phần người cực khổ, gian nan tới cùng.
 Làm ăn đương buổi thung dung¹⁵,
 Mới ra giúp việc nhà chung lúc này. 130
 Gian nan khó nhọc từ đây,

¹⁴ Nói về gia đình ông, có 4 người con. Nhân đây cũng nói thêm là trước đây ở Sài Gòn còn gia đình một vị GS trường Pétrus Ký, thầy Phạm Văn Th. dạy Pháp Văn là cháu kêu Á Thánh Gầm bằng cố ngoại.

¹⁵ Thung dung: thông thả, không lo chuyện khó khăn về tài chánh.

Nghiên vai gánh vác đủ đầy gian truân.
 Thiệt người gan dạ quá chừng,
 Việc đi biển già¹⁶ thì từng trải hơn.
 Tuông mưa, lướt gió chẳng sòn, 135
 Giày sành đạp sỏi, thiệt hơn không màng¹⁷.
 Bề trên khiến dạy rõ ràng,
 Ghe bầu lo đóng, sửa sang mọi đường.
 Đặng qua Phố Mới¹⁸ chở lương,
 Rước đưa sĩ tử tại trường Pinăng¹⁹. 140
 Đi về một chuyến bình an,
 Cho nên cha Lợi mới toan tỏ bày.
 Qua năm Bính Ngọ là nay,
 Phải đi lần nữa, rước rày Đức Cha
 Lại cùng cha Lộ đó mà, 145
 Rước về Gia Định: thiệt là khó toan.
 Dầu người mưu trí khôn ngoan,
 Chịu bề khó cực, gian nan kể gì?
 Bồi chung mang tiếng thị phi,
 Đồn người chở th^Nu, vậy thì gian thương. 150
 Dầu người lo sợ mặc lòng,
 Về thăm cha mẹ, đặng hòng liệu toan.
 Tới lui hai lẽ khôn lường,
 Khiến lòng nhút nhát, đôi đường chưa xong.
 Khúc nôi trình mẹ rõ ràng, 155
 Cha thì lắng tánh, khôn đang tỏ bày²⁰.
 Mẹ rằng: Đi thiệt cũng gay,

¹⁶ Biển già, tiếng nói chung, chỉ biển.

¹⁷ cực khổ bao nhiêu cũng không ngại ngùng.

¹⁸ Tức Singapore ngày nay.

¹⁹ Đem những người học tín đồ sang Pinăng học đạo, nơi đây có nhà chung lớn. Trương Vĩnh Ký từng học ở đây.

²⁰ Không đang tỏ bày: không thể nói thiệt cho biết.

Cây trông ơn Chúa, đặng nay thái bình²¹.
 Người bèn vung thừa hết tình,
 Trở về sắm sửa, lộ trình trNý sang. 160
 Khi đi, người dặn rõ ràng:
 Trùm Huy Chợ Quán ghe toan chực hò,
 Đợi tôi tại cửa Cần Giờ,
 Chừng ngoài sáu tháng phải chờ ghe tôi²².
 Dặn dò các việc đã rồi, 165
 Bạn bè xong xả, lo thôi xuất hành.
 Liều mình chẳng sợ tử sanh,
 Kéo neo liền chạy, bãi gành không nao.
 Gặp cơn sóng gió ba đào,
 Bồi chung Chúa cả thiên tào đoái thương. 170
 Thẳng qua Phố Mới một đường,
 Gieo neo vợi vãi, trình tường Đức Cha.
 Đậu ghe hai tháng dần dà,
 Đức Cha, cha Lộ, cùng là thầy Niên,
 Học trò ba đứa xuống thuyền, 175
 Kéo neo trở lái tách miền hồi qui.
 Nào hay tai họa bất kì,
 Tàu ô²³ nó rượt thiết thì dữ thay!
 Nó theo cho tới bốn ngày,
 May vì ghe nhẹ, thoát rày đoàn hung. 180
 Trong ghe chở của nhà chung,
 Bạc tiền vật kiện, đồ dùng nhiều thay.
 Chạy luôn trót mấy đêm ngày,
 Thuận buồm xuôi gió, tới nay Cần Giờ.

²¹ *Đặng nay thái bình*: Được bình yên.

²² Thử nghĩ đến cảnh vượt biên rồi trở về, sẽ thấy chuyện khó thể nào! Lái Gầm bị bắt vì người chờ ở Cần Giờ như chương trình lại không có mặt sau đó.

²³ Cướp biển, hải tặc Tàu.

Trông xem chẳng thấy ghe chờ	185
Trong lòng ông Lái ngNh ngơ thăm sâu.	
Trùm Huy thiết cũng lo âu,	
Tới kì xuống đó, đợi đâu một tuần.	
Mỗi lòng, vì chẳng biết chừng,	
Ghé rừng đồn củi, về dùng đó thôi ²⁴ .	190
Ông Lái biết việc không rồi,	
Trời thì vừa tới, bồi hồi thăm thay.	
Đánh liều một rủi một may,	
Vát qua vát lại ²⁵ , chạy rà vào sông.	
Vào rồi song cũng phập phồng,	195
Khởi đồn một đổi, ước trông khởi nàn.	
Nào hay tới lúc gian nan,	
Ghe tuần nó tới, bước sang qua rồi.	
Trong thoàn ai nấy hồi ôi!	
Đức Cha, cha Lộ, núp ngòi dưới khoang.	200
Nổi đèn tra soát rộn ràng,	
Tưởng ghe chở th ²⁶ kiểm càn khắp nơi.	
Trong ghe xét đã tả tơi,	
Th ²⁶ thời chẳng thấy, thấy thời có Tây.	
Phải khai cho kịp chớ chầy,	205
Bồi đâu chở lại, về đây đó là?	
Ông Lái thôi mới nói ra:	
Tôi đi Phú Quốc, đổi mà muối ăn.	
Lính rằng sao khéo nói nhẩn?	
Muối nào đâu có, ấy hằng khai gian.	210
Ghe đi Phố Mới rõ ràng,	

²⁴ Trùm Huy được giao việc rước, chờ hơi lâu nên bỏ đi đón củi khiến Lái Gầm không có người đón để biết tình hình bên trong có tàu tuần hay không...

²⁵ *Vát qua vát lại*: Chạy xiên xiên cùng đảo qua đảo lại. (Theo Huỳnh Tịnh Của)

²⁶ Tưởng là ghe chở lậu á phiện.

Nên có muổng nĩa, đĩa bàn, đồ Tây.	
Người, tang, quả thiệt ở đây,	
Cũng là quốc cấm, chuyện này quá to!	
Ông Lái biết việc đôi co,	215
Lấy năm nén bạc mà lo lính tuần.	
Trông ơn các cậu thứ dung,	
Nó bèn chê ít, không dùng, quá gay!	
Thêm năm nén nửa trao tay,	
Thịt kia vừa miệng nó rày mới tha.	220
Ghe đi một đôi xa xa.	
Nó quày trở lại làm mà mặt trung.	
Của này tôi chẳng dám dùng,	
Tróc phạm, phóng phạm, tội đồng, dễ đâu!	
Ông Lái biết chuyện cơ cầu.	225
Bạc mà trả lại, dễ hầu đặng an.	
Hồi đưa mười nén rõ ràng,	
Bây giờ trả chín, ai màng chịu đâu ²⁷ ?	
Đức Cha lòng những ưu sầu,	
Bảo rằng ông Lái cơ cầu làm chi?	230
Ông Lái bèn tính một khi,	
Lính tuần có ít mình thì đông hơn.	
Bồi lòng gan dạ không sồn,	
Lo toan một chúc, thiệt hơn bấy giờ:	
Trói quăng chúng nó lên bờ,	235
Chèo ghe đi phút, ai ngờ biết chi?	
Đức Cha sợ việc phi vi,	
Cấm ngăn ông Lái, thiệt thì quá gay!	
Lính tuần nghe nói sợ thay,	
Về đồn phi báo quan hay sự tình.	240

²⁷ Gây sự chuyện nhỏ này thiệt là vô ít, đưa thêm chút đỉnh nữa may ra!

Quan đồn khi đăng báo tin,
 Đầu đuôi gạn hỏi, tình hình chẳng sai.
 Mới truyền thêm lính một cai,
 Cấp cho một chiếc ghe sai²⁸ theo rày.
 Búng tung²⁹ vừa mới rạng ngày 245
 Trong ghe còn ngủ, không hay, không ngờ.
 Ghe tuần nó đến bao giờ,
 Nội thoàn thức dậy³⁰ như cò bị vây.
 Qua ghe khoát nạt vang dầy,
 Bắt ghe trở lại đồn này trình khai. 250
 Ông Lái biết việc khó nài,
 Phải lo lại với tên cai mới thành.
 Bạc đồng một rổ đành rành,
 Ước chừng trăm rưởi, sẵn dành bung ra.
 Ngựa trông lượng cậu thứ tha! 255
 Mèo kia thấy mỡ, dễ mà từ nan!
 Chú cai lấy bạc vội vàng.
 Lui ghe trở lại, chẳng màng sợ chi.
 Hối ghe mau phải chèo đi,
 Nếu mà chậm trễ, có khi mắc nài. 260
 Thảm thay nhiều nỗi gian nan,
 Bởi chung không gió³¹, ghe toan phải chèo.
 Tưởng là qua khỏi nạn nghèo,
 Chèo tới Cờ Bấp³², gieo neo đậu rày.
 Không dè việc thiệt chẳng may, 265
 Tên cai chia bạc, bởi nay không đều;
 Lòng tham tính chuyện trở trêu.

²⁸ *Ghe sai*: ghe nhỏ dùng đi việc công.

²⁹ *Búng tung*: bNng tăng, sáng sớm, mới rựng mặt trời. Nay còn nói *sớm búng*.

³⁰ *Nội thoàn thức dậy*: Tất cả người trong thuyền đều thức dậy.

³¹ *Bởi chung không gió*: trời đứng gió.

³² Địa danh này cần phải khảo cứu mới có thể tìm thấy, xin thỉnh giáo.

Đứa nhiều đứa ít, mà tiêu cho rồi.
 Cho nên ra chuyện khúc nô,
 Có tên lính nọ kì khôi hăm rã: 270
 Chú Cai bụng xấu tham nhả,
 Để tôi đi kiện; chi bằng khai ngay?
 Tên Cai nghĩ chuyện cũng gay,
 Mau mau gian dối bNn ngay quan tường:
 Tôi đã hết sức lo lường, 275
 Ghe bầu đông quá, không phương bắt rày.
 Phải về bNn thiết trình ngay,
 Xin thêm lính tiếp, khỏi tay hung cường.
 Quan đồn tin thiệt tỏ tường,
 Cấp thêm ghe lính, một đường sai đi. 280
 Một đoàn theo dõi kịp kì,
 Bắt ghe bầu lại xiết chi thăm phiên!
 Đáng khen lòng tốt thầy Niên!
 Xin mình chịu thế lái thuyền chẳng nao.
 Ông Lái dễ chịu đâu nào? 285
 Việc mình không lẽ để trao cho người.
 Dắt ghe trở lại tới nơi,
 Cần Giờ đậu đó, thiết thời gian nan.
 Quan quân thôi mới xuống thuyền,
 Đóng gông ông Lái, vội vàng xét tra. 290
 Cha Lộ lại với Đức Cha,
 Để cho thông thả nhưng mà giữ canh.
 Người tang quả thiệt đành rành,
 Chạy tở về báo tỉnh thành bNn mình.
 Tỉnh quan sai một lãnh binh, 295
 Ghe ô hai chiếc, quân binh nghiêm tề.
 Kíp toan đến đó điệu về,
 Giữ cho nghiêm nhặt, chớ hề đơn sai.

Quan quân sắm sửa an bày,
 Cho thêm một chiếc ghe sai nữa rày. 300
 Mau mau chẳng kể đêm ngày
 Phúc đâu đã thấy dắc nay ghe về
 Đức Cha sâu nảo ủ ê,
 Tưởng thôi bức tức³³, chẳng hề nào khuây.
 Vì ai nên nổi nước này? 305
 Phận mình chẳng quản, việc lây cho người.
 Ông Lái nghe nói mỉm cười,
 Tử sanh thì cũng một đời, biết sao?
 Quan quân tuôn đến ào ào,
 Tịch biên đồ vật, để nào thứ dung? 310
 Chuyến này hao của nhà chung,
 Bạc tiền, đồ đạc, không cùng kể ra³⁴.
 Đoạn thôi nó dặt hai cha,
 Giam nơi công quán để mà thanh thoi.
 Nội ghe hết thầy mấy người, 315
 Cầm biên gia tả, chỗ thời gian thương.
 Gông cùm cực khổ khôn lường,
 Chờ ngày tra hỏi, đêm trường xót xa.
 Đoạn này kể chuyện Đức Cha,
 Lại cùng cha Lộ, sơ qua ít lời. 320
 Hai ông giam đó an nơi,
 Vài tuần cha Lộ người thời mạng chung³⁵.
 Đức Cha thương tiếc vô cùng,
 Đau lòng ly biệt, biết chừng nào nguôi!
 Lo bề tống táng vừa rồi, 325
 Lịnh quan mới dạy điệu người về kinh.

³³ *Bức tức*: Thôn thức, áy náy.

³⁴ Không cùng kể ra: nhiều quá kể không hết.

³⁵ Cha Lộ mất trong khi đoàn còn đang bị hỏi cung.

Dem về ngoài Huế một mình,
 Ký giam tại đó, tạm đình ít lâu.
 Rồi thời chờ lại Hạ Châu.
 Giao cho nhà nước Hồng Mao làm bằng 330
 Lược sơ kẻ nhón³⁶ mấy hàng,
 Kẻ phần ông Lái gian nan khổ hình.
 Án quan độc dữ thiệt tình,
 Dạy dẫn ông Lái vào dinh tức thì.
 Quan bèn tra hỏi một khi,
 Tánh danh, quê quán, tuổi gì, chớ sai.
 Thầy Tây mi chờ cho ai?
 Ở đâu chờ lại, phải khai cho thành³⁷.
 Gian thương mấy chuyến, khai rành.
 Nếu mà gian dẫu, dối quanh, gia hình. 340
 Ông Lái thôi mới bNn trình:
 Họ Lê văn Bửu³⁸ thiệt tình tên tôi.
 Mới ba mươi tuổi vừa rồi,
 Quê ở Bà Rịa, tỉnh thôi Biên Hòa.
 Tôi đi Phú Quốc lại qua, 345
 Thường khi chở muối đổi mà độ thân.
 Lại qua cũng đã mấy lần,
 Chuyến này bị gió xiêu vắn Hạ Châu.
 Ghe tôi đậu đó ít lâu,
 Chờ khi lặn gió, lo âu trở về. 350
 Hai ông đạo trưởng³⁹ hỏi thuê,
 Bởi tôi dục lợi⁴⁰, chờ về tới đây;
 Cho nên cực khổ đường này.

³⁶ *Kẻ nhón*: Kẻ đôi chút, kẻ sơ sơ sự việc. *Nhón*: lấy phần ít trong số nhiều.

³⁷ Khai cho thành: thành thực khai báo! Than ôi!

³⁸ Ông khai tên giả để khỏi lụy vợ con, cha mẹ...

³⁹ *Hai ông đạo trưởng*: hai cha ngoại quốc.

⁴⁰ *Dục lợi*: ham lợi, háms lợi.

Tôi chưa tính đặt gỏi rày ở đâu.
 Quan nghe khai cũng cơ cầu, 355
 Biểu đem tra tấn, đặt hầu thử coi.
 Lần đầu đánh thiệt chục roi,
 Thịt văng, máu chảy, như xoi, như bào.
 Song le ông Lái không nao,
 Thỉ chung như nhút⁴¹, dễ nào đơn sai? 360
 Hỏi đi hỏi lại hoài hoài:
 Thầy Tây mi chờ cho ai đó rày?
 Biểu thì mi khá khai ngay,
 Hoặc người dạy chờ về nay chỗ nào?
 Ông Lái thôi mới trình vào: 365
 Hễ ai mộ đạo, tôi giao cho người.
 Nếu mà kiếm chẳng đặt nơi,
 Đem về bảo dưỡng sau thời sẽ hay.
 Án quan nghe nói châu mày:
 Tấn thêm hiệp nữa⁴², coi ra thể nào. 370
 Lái rằng: Quan đánh tôi đau,
 Đau đòn như vậy, có đâu thật lời?
 Án quan biết việc không rồi,
 Bèn dạy nhỗ nọc, dẫn thời vào trong.
 Ép người xuất giáo⁴³ cho xong. 375
 Tao làm án nhẹ, kéo hòng thác oan.
 Lái rằng nhờ lượng nhà quan,
 Giết tha hai lẽ, khôn đang bỏ rày.
 Ông cha giữ đạo thuở nay,
 Thà tôi chịu chết đổi thay không đành. 380
 Án quan nghe việc bất thành,

⁴¹ Bây giờ ta nói *thủy chung như nhút*. trước sau như một.

⁴² *Tấn thêm hiệp nữa*: tra tấn thêm lần nữa.

⁴³ *Ép người xuất giáo*: Bắt buộc phải bỏ đạo.

Ép mà chẳng đặng, dễ dàng không lay.
 Luống công tra khảo tối ngày⁴⁴,
 Dạy đem về trại, mai rày sẽ hay.
 Trong lòng nhiều nỗi đắng cay 385
 Bề ngoài gắng gượng, vui nay như thường.
 Bởi chung ông Lái lo lường.
 Sợ e bề bạn tỏ tường khai ngay.
 Ủi an dặn bảo đêm ngày,
 Trăm dâu thì cứ đổ ngay đầu tằm. 390
 Một mình gánh vác cam tâm,
 Đổ cho tôi chịu, khỏi nhằm đến ai⁴⁵.
 Khuyên lơn hết thấy chớ sai,
 Mấy người nghe dặn ai hoài xót xa.
 Ngày mai mới dẫn người ra, 395
 Giao cho quan Thượng, đặng mà khảo tra.
 Quan này vốn tánh thật thà,
 Người không ghét đạo, tại là nhát gan.
 Dẫn đem tới chốn thính đàn,
 Lấy lời xỉ mạ, thiệt càng đắng cay. 400
 Biểu rằng: Mi khá khai ngay!
 Lái rằng: Tôi đã hôm nay khai rồi.
 Không ai chịu rước hai người,
 Rán đem hai ông về rày tôi nuôi.
 Thượng quan nghe bấy nhiêu lời. 405
 Dạy đem tra tấn, thiệt thời dữ thay.
 Lái rằng: Tôi đã khai ngay,
 Đánh đau khai bậy về rày các quan.
 Các quan tức giận căm gan,
 Biểu quân đánh mạnh, thiệt càng quá hung. 410

⁴⁴ *Luống công*: mất công vô ích.

⁴⁵ Cứ để một mình tôi chịu hết, không ai bị liên lụy.

Dỗ dành ông Lái thuận tùng,
 Nếu không bỏ đạo, chẳng dung chém đầu.
 Ông Lái lòng chẳng lo âu:
 Đạo tôi thờ lạy, dễ đâu bỏ rày!
 Khiến đem thập tự⁴⁶ đặt bày, 415
 Biểu người quá khóa⁴⁷, qua nay cho rồi.
 Lái rằng: Quan chớ ép tôi,
 Thật không quá khóa, thà tôi tử hình
 Quan nghe thiệt cũng tức mình,
 Dạy đem căng nọc, quyết tình khảo tra. 420
 Có quan Tư vụ kia là,
 Thấy người gan dạ đem mà lòng thương.
 Kiểm lời khuyên giải tỏ tường:
 Nó dẫu quá khóa, không phương khỏi rày:
 Một là nó chớ thầy Tây, 425
 Gian thương, đạo tải, đủ đây, còn gì?
 Thôi còn tấn khảo⁴⁸ làm chi,
 Bề nào không khỏi tra thì mất công.
 Thượng quan nghe bNn cũng thông,
 Dạy quân nhổ nọc, đánh không ích gì. 430
 Dạy đem về trại một khi,
 Nhưng mà việc cũng còn thì chưa xong.
 Tra đi hỏi lại lòng dòng⁴⁹,
 Giao cho quan Bố, đăng hòng vấn minh⁵⁰.
 Còn đương chịu cực khổ hình, 435
 Bốn năm lần nữa thật tình mới yên.
 Biểu thì bỏ đạo ghe phen⁵¹,

⁴⁶ Thập tự: thánh giá.

⁴⁷ *Quá khóa*: Bước qua thánh giá. Cư chỉ bỏ đạo.

⁴⁸ Tra tấn, đánh khảo.

⁴⁹ *Lòng dòng*: kéo dài ra, lâu lắc (theo Huỳnh Tịnh Của). Nay nói lòng vòng.

⁵⁰ *Quan Bố*: chức Bố Chánh của tỉnh. *Vấn minh*: hỏi cho ra lẽ.

Ép người quá khóa, liền liền xiết bao.
 Nhưng mà ông Lái không nao:
 Chết thì cam chịu, dễ nào dám đâu! 440
 Chúa tôi thờ lạy bấy lâu,
 Lẽ nào giày đạp⁵², mặc hầu lượng trên.
 Thấy người một dạ vững bền,
 Hai mươi ngày chẳng, không nên việc gì.
 Các quan khép án một khi, 445
 Xử tử giam hậu, gởi thì về kinh.
 Công đồng kết án tấu mình,
 Kể ra ba tội đình ninh tỏ tường:
 Một là mắc án gian thương,
 Hai là đạo tặc, Tây Dương hai thầy, 450
 Sách Tây đồ vật hiện đây;
 Lại không xuất giáo, tội này là ba.
 Tên thì trong án cải ra,
 Đặt là Lê Bối, để mà nhạo khinh.
 Án rồi chạy thẳng về kinh, 455
 Đợi khi thụ thNn, trọng khinh chưa tường.
 Đoạn giam người lại ngục đường,
 Gông, xiềng, trằng vắn, thảm thương vô hồi.
 Thường khi kết án nào rồi,
 Chẳng cho người phạm biết thôi án mình. 460
 Có quan Tư vụ thương tình,
 Nhấn cùng cha Lợi hay tin tức thì.
 Cha bèn lo liệu một khi,
 Tin cho ông Lái, vậy thì đăng hay.
 Khi người nghe tỏ án bày, 465

⁵¹ Biểu thì bỏ đạo ghe phen: nhiều lần dữ dỏ bỏ đạo. *Ghe phen*: nhiều lần.

⁵² *Giày đạp*: chà xát dưới chân, tức khinh rẻ coi không ra gì. Cử chỉ nhục mạ thứ mà vật đó tượng trưng.

Dọn mình cho sẵn chờ ngày châu phê.
 Bao nhiêu khó nhọc chẳng nề,
 Gông cùm trắng trối không hề than van.
 Cam lòng chịu chết cho an,
 Đức tin mạnh mẽ, vững vàng khôn đương⁵³. 470
 Đêm ngày lòng những tư lương⁵⁴,
 Nguyên xin cùng Chúa, đoái thương tới cùng.
 Ôn riêng Chúa xuống lạ lòng,
 Gặp cơn đông tố, bão bùng không nao.
 Dầu người ở chốn tù lao, 475
 Nhiều điều cực khổ, không xao tác lòng.
 Cách ăn, ý ở, thông dong,
 Người hằng vui vẻ, ước mong thiên đàng.
 Lân kia người nói rõ ràng:
 Chết vì đạo Chúa, hiển vang đời đời. 480
 Ai ai nghe bấy nhiều lời,
 Thấy người sốt sắng, nay thời hơn xưa.
 Bộ hình toại chí sớm trưa,
 Dầu cơn bão lụt, gió mưa, vui cười.
 Bạn bè bị bắt với người, 485
 Có hai tên bạn⁵⁵, nó thời trách than.
 Người bèn khuyên bảo ủi an:
 Vung theo ý Chúa: than van làm gì?
 Có câu sanh kí tử qui⁵⁶,
 Nếu mà tử đạo, về thì thượng thiên. 490
 Anh em ai nấy chớ phiền,
 Ấy là phước thật, vẹn tuyền tôi ngay.

⁵³ *Vững vàng khôn đương*: bền vững không ai bằng.

⁵⁴ *Tư lương*: suy nghĩ.

⁵⁵ *Có hai tên bạn*: có hai người giúp việc chèo chống trên ghe, bạn nghe.

⁵⁶ *Sống à ở cõi tạm thôi, chết mới về nơi xứ thật của mình.*

Có họ Chợ Quán⁵⁷ đến rày,
Vào thăm trong khám người nay tỏ lòng:
Xin cùng các chức mấy ông, 495
Ủi an bề bạn, sợ không vững bền.
Tôi thì quyết chí báo đền,
Sợ e chúng nó không nên như mình.
Đoạn này nói việc cha Minh.
Chịu chức thấy cả, thiết tình năm nay. 500
Đi lên Gia Định ít ngày,
Ghé thăm ông Lái, tại nay khám đường.
Cha con trò chuyện tư lương,
Ủi an dặn bảo, mọi đường đình ninh.
Lấy lời khuyên giải phân minh: 505
Vợ con, nhà cửa, đừng tình tiếc chi.
Ông Lái nghe nói một khi,
Vùng cười, liền nói: Tôi thì tiếc đâu!
Tôi thường ra sức khNn cầu,
Cam bề chịu khó,ặng hầu lập công. 510
Mấy khi gặp hội mây rồng,
Chết vì đạo Chúa, chắc trông thiên đàng.
Bồi lòng dứt bỏ thế gian,
Cấm con cùng vợ, lo toan phận mình.
Không cho lui tới ngục hình, 515
Sợ e bị rịn, đem tình mến thương.
Người sao mạnh mẽ phi thường,
Cang thường dứt bỏ, nên gương trọn lành.
Bồi chung quyết chí tâm thành,
Cho nên Chúa thưởng thơm danh để đời. 520
Kể qua mấy họ giúp người:

⁵⁷ Người thuộc họ đạo Chợ Quán.

Nhứt là Chợ Quán, công thời nhiều hơn.
 Dưỡng nuôi khó nhọc chi sồn ;
 Thị Nghè lại với An Nhơn, Chí Hòa.
 Người thường than thở xót xa, 525
 Cấm công mấy họ, ơn mà chí thâm.
 Vì khi Gia Định bị cầm,
 Có tờ tập nả, can tằm mẹ cha.
 Giấy quan Tổng đốc tư qua,
 Cho quan Tuần phủ Biên Hòa xét tra. 530
 Anh em thân thích gần xa,
 Không ai dám tới đặng mà giúp nuôi.
 Biết bao nhiêu chuyện khúc nôi!
 Cha em bị bắt, thảm thôi vô ngần⁵⁸.
 Mẹ thì thấy việc dữ dần, 535
 Trốn qua Thủ Đức, đặng hằng đợi tin.
 Người em thứ sáu tên Tình,
 Trốn theo với mẹ, nạn hình khỏi vương
 Ít lâu nghe án tỏ tường,
 Mẹ người lên xuống khám đường thăm con. 540
 Ruột tằm đòi đoạn héo don,
 Khôn ngăn hột lụy, thon von thảm phiền.
 Thấy con cực khổ mang xiềng,
 Gông cùm trắng vắn⁵⁹, dạ phiền xót xa.
 Cho nên nước mắt nhỏ sa. 545
 Song le ông Lái mặt mày vui thay.
 Trình thưa với mẹ tỏ bày:
 Con nay đặng phước, khóc rày làm chi?
 Ở đời ít đặng mấy khi,

⁵⁸ Ác quá, như đời nay! Lẽ nào người làm tội lại bắt tới cha mẹ anh em!

⁵⁹ *Trắng*: Hai tấm ván có khoét lỗ bỏ chân vào giữa, ép ván lại, khóa. *Trắng vắn* còn gọi là trắng dây, tức dùng dây lượt mà cột theo hình số tám quần chặt hai chân.

Chết vì đạo Chúa, phước thì trọng hung⁶⁰. 550
 Thấy con mạnh mẽ⁶¹ lạ lùng,
 Tay lau nước mắt, khôn cùng lòng đau.
 Mẹ con nói khó⁶² với nhau,
 Những lời sốt sắng, trước sau mọi đàng.
 Mẹ bèn khuyên bảo ủi an, 555
 Con theo chơn Chúa, hỉ hoan tới cùng.
 Ông Lái trình tỏ thí chung:
 Con đà quyết chí, mẹ đừng lo âu.
 Mẹ thương ra sức khấn cầu,
 Chúa thêm sức mạnh, con hầu lập công. 560
 Tử sanh hai lẽ, nào không?
 Hội này chẳng chết, còn trông bao giờ?
 Lo vì mấy đứa con thơ,
 Con xin hội thánh đặng nhờ giúp nuôi.
 Mẹ con trò chuyện mừng vui, 565
 Giã từ con ở, mẹ lui ra về.
 Đêm ngày lòng những ủ ê,
 Ước trông con đặng hồn về thượng thiên.
 Quản bao khó nhọc, không phiền,
 Đi thăm lần nữa, mới yên phận mình. 570
 Lần này đi có sái Tình⁶³.
 Cũng theo cùng mẹ, ngục hình thăm anh.
 Không hề sợ việc tử sanh,
 Ba người trò chuyện vây quanh trót ngay.
 Kế đâu bốn đạo tới rày, 575
 Đem cơm, trầu, thuốc vào nay khám đường.

⁶⁰ *Trọng hung*: quá lớn, to lớn, trọng thể.

⁶¹ Đây là mạnh mẽ tinh thần trong việc chờ đón cái chết với niềm vui hân hoan.

⁶² *Nói khó*: Nói chuyện riêng, chuyện vãn cùng nhau. (theo Huỳnh Tịnh Của)

⁶³ *Sái*: ? *Tình* là người em đã trốn, nay yên yên mới tới thăm anh.

Mẹ bèn xem thấy tỏ tường,
 Hết lòng cảm đội⁶⁴, vì thương con mình.
 Cùng nhau tỏ nỗi tâm tình,
 Song le ông Lái bộ hình chẳng an. 580
 Khổ hình đương chịu đương mang,
 Nói năng với mẹ, hi hoan như thường⁶⁵.
 Mẹ người thiệt cũng đáng thương,
 Đức tin mạnh mẽ, tỏ tường chẳng sai.
 Phụ nơn, ai cũng như ai, 585
 Đáng khen tâm trí, ít ai dám bì.
 Điều này thật rất lạ kì,
 Nghe con bị bắt, không khi nào buồn;
 Đọc kinh lần hột luôn luôn,
 Nguyên cầu cùng Chúa đoái thương con rày 590
 Cam lòng chịu việc đắng cay,
 Giúp con bền chí, chịu nay tới cùng.
 Bởi lòng mạnh mẽ lạ lùng.
 Sau khi Tòa thánh, hội đồng sai qua,
 Lập ra một hội thanh tra, 595
 Xét việc tử đạo của mà thánh đây.
 Bà này cũng cứ khai ngay:
 Vợ chồng tôi thiệt hằng ngày bằng an.
 Khi hay con chết rõ ràng,
 Vui lòng phỉ dạ, không màng buồn chi. 600
 Chết vì đạo Chúa ít khi,
 Chắc con nên thánh, mừng thì lắm thay.
 Chuyện bà mọi lẽ tỏ bày,
 Kể qua ông Lái sau này đình ninh⁶⁶.

⁶⁴ *Cảm đội*: đội ơn, mang ơn.

⁶⁵ Thái độ coi thường cái chết vì thấy việc chết của mình là phải, là vinh hạnh.

Có quan Tư vụ thương tình,	605
Thấy người bền vững, bộ hình hân hoan,	
Lấy lời gạn hỏi cho tàng ⁶⁷ ,	
Chú người có tội, hỉ hoan nổi gì?	
Ông Lái thừa lại một khi:	
Tôi không trộm cướp, chết thì tốt thay.	610
Có nhiều quan khác thương rày,	
Tội gì không đáng, án nay tử hình,	
Cho nên lo lắng hết tình,	
Bèn vào trong chỗ ngục hình giải khuyên:	
Biểu người bỏ đạo cho yên,	615
BNn cùng quan lớn, án thuyên nhẹ rày ⁶⁸ .	
Ông Lái thôi mới trình bày:	
Đạo tôi không bỏ chết rày cam tâm.	
Tính người mạnh mẽ vững cầm ⁶⁹ ,	
Cậy mình không dám ⁷⁰ , sợ làm ngã sa.	620
Nguyện cầu cùng Đức Chúa Cha.	
Xuống ơn thần lực, chịu mà bằng an,	
Sợ mình yếu sức non gan,	
Độc kinh cầu nguyện, ơn ban lạ kì.	
Kẻ thăm có gặp đôi khi,	625
Người đương lần hột, thấy thì lạ thay.	
Bồi chung có ý tỏ bày,	
Làm gương cho kẻ ở nay trong tù.	
Bị cầm đã mấy tháng dư,	
Ước ao xung tội, ưu tư lo lường.	630

⁶⁶ Kể qua ông Lái sau này đình ninh: Xin kể căn kẻ chuyện ông Lái. *Đình ninh*, nghĩa xưa là căn kẻ. theo Huỳnh Tịnh Của.

⁶⁷ *Gạn hỏi cho tàng*: hỏi căn kẻ để tường.

⁶⁸ *Án thuyên nhẹ*: giảm án. *Thuyên*: bớt, hạ, thuyên bệnh, bệnh thuyên giảm.

⁶⁹ *Vững cầm*: nhứt quyết, lòng bền vững.

⁷⁰ *Cậy mình không dám*: chẳng dám quá tin nơi mình, sợ mình sa ngã, bỏ cuộc.

Cha Thán tới tại khám đường,
 Lén mà làm phước, tỏ tường tôi ngay.
 Bề đem Minh Chúa khó thay⁷¹,
 Song le xưng tội, đặng hai ba lần.
 Lại cùng cha Thán tỏ trần: 635
 Ước ao ngày chết ân cần có cha⁷².
 Cha nghe lòng những xót xa,
 Ủi an khuyên bảo, thiết tha đành rành.
 Dọn mình cho đặng chết lành,
 Hầu sau bia tạc, sử xanh đời đời. 640
 Pháp trường cha hứa tới nơi,
 Đặng mà giải tội, con thời bình an.
 Thật lòng khẩn khẩn vững vàng,
 Bị cầm mười một tháng tràng, không nao.
 Không hề rùn chí chút nào, 645
 Hết lòng sốt sắng, chẳng xao tấp lòng.
 Đêm ngày những ước, những mong,
 Vưng theo ý Chúa, cho xong phận mình.
 Khi người hay án tử hình,
 Hằng lo một việc, dọn mình chết luôn. 650
 Ai ai nghe chết cũng buồn,
 Bồi lòng mạnh mẽ, không tuồng sợ chi⁷³.
 Ngày kia người nói một khi:
 Sao chưa đem xử tôi đi cho rồi!
 Nhưng mà xét lại bồi hồi, 655
 E xưa phạm tội, mất thời phước chẳng?
 Lại suy điều nữa mà rằng:
 Sợ vua đôi án khác hằng nhẹ hơn⁷⁴.

⁷¹ Bề đem Minh Chúa khó thay: Chuyện đem thánh giá vào ngục rất khó.

⁷² Mong được có cha Thán có mặt khi mình bị xử.

⁷³ Không tuồng sợ chi: Chẳng tỏ vẻ gì sợ sệt.

Bồi chung Chúa cả khoan nhon,
 Lòng người ao ước, ban ơn phỉ nguyên. 660
 Đoạn này nói việc án người,
 Đã hơn bảy tháng, chưa thời thấy tin.
 Là năm Bính ngũ⁷⁵ thiết tình,
 Vừa cuối tháng chạp bộ Hình gởi sang.
 Châu phê hoàng đế rõ ràng, 665
 Y hành trăm quyết, án ban đành rành.
 Lịnh vua chưa dạy thi hành,
 Ra giềng sau Tết, ban hành cho yên.
 Các quan vung thừa lời truyền⁷⁶.
 Song mà nghĩ lại, thăm phiên thương thay. 670
 Cấm thương ông Lái thiết rày,
 Tội không đáng chết, án nay bỏ mình.
 Tính lo chạy án bộ Hình⁷⁷,
 Mong ơn dung mạng, án xin tiêu rày.
 Khiến ra việc thừa chẳng may, 675
 Tàu Tây đâu lại, đậu ngay Cửa Hàn.
 Nên vua Thiệu Trị mưu toan,
 Dạy lo phá hại, chuyện càng dữ hung.
 Nào hay thiên ý bất tòng!
 Mưu sâu kế độc nan dung dễ phiền. 680
 Lòng mong tính việc chẳng hiền,
 Bị hao tàu trận, chiến thuyền một trăm⁷⁸.
 Nên vua tức giận căm căm,

⁷⁴ Lòng ông Lái muốn được tử vì đạo, sợ rằng vua đổi ý mình sẽ không được ơn phước đó.

⁷⁵ Bính Ngọ.

⁷⁶ *Vung thừa lời truyền*: theo mệnh lệnh của vua.

⁷⁷ Khiếu nại lên Bộ Hình, tức Bộ Tư Pháp ngày nay.

⁷⁸ Lái Gầm chết vì sự kiện tàu đến cửa Hàn: nước ta thua trận hải chiến này nên nhà vua ghét đạo hơn.

Chỉ ra bắt đạo, chí lâm bạo tàn.
 Y theo Minh Mạng chỉ troàn, 685
 Truyền rao các xứ, lại cùng nhặt hơn⁷⁹.
 Các quan nghe rõ nguồn cơn,
 Hết lòng trông cậy khoan nhơn vua rày⁸⁰.
 Các quan thôi mới định ngày,
 Đặng đem đi xử, vung nay chỉ truyền. 690
 Có ông Tư vụ tin liền.
 Lén cho cha Mích đặng chuyền các cha:
 Lại cùng cha Thán đó là,
 Và ông trùm Phước đều mà đặng hay.
 Có tên thị Nở thường ngày, 695
 Đem com vào khám, bữa nay nghe rồi,
 Nói cùng ông Lái trao lời:
 Đến mai hay một, chắc thời chém ông.
 Lái rằng: Tôi đã ước trông,
 Nghe tin mừng rõ, lòng không lo buồn. 700
 Bấy lâu khNn nguyện luôn luôn,
 Mừng rồi, nghĩ lại, lụy tuôn thảm sầu.
 Khổ hình tôi chịu bấy lâu,
 Thật mà chưa đáng đền hầu tội tôi.
 Ăn năn thảm thiết bồi hồi, 705
 Noi gương Đavít, nhớ thôi tội mình.
 Ủi an bè bạn đình ninh,
 Vưng theo ý Chúa, hết tình tôi ngay
 Dầu mà án chết án đày,
 Cam lòng vì Chúa, có ngày thưởng ban. 710
 Anh em ở lại bằng an,
 Bây giờ tôi chết, không toan lẽ gì.

⁷⁹ Nhặt hơn: nghiêm nhặt nhơn, chặt chẽ hơn.

⁸⁰ Hết còn trông mong ở sự khoan dugn của nhà vua nữa.

Vừa khi cha Thán hay rồi,
 Sai ông trùm Phước vào nơi khám đường.
 Ủi an khuyển bảo tỏ tường,
 Dọn mình cho sẵn, hầu phương chết lành.
 Đón ông tại trước cửa thành, 745
 Pháp trường theo dõi, đành rành chẳng sai.
 Dầu mà khó nhọc chẳng nài,
 Cấm thương ông Lái, ai hoài lòng đau.
 Cha con sau cũng gặp nhau,
 Đặng hầu giải tội lần sau cho người. 750
 Đình ninh dặn bảo mấy lời,
 Cách sau ba bữa, lệnh thời truyền ra.
 Đình Vì hăm bảy tháng ba⁸¹,
 Ban trưa khai khám⁸², dẫn ra pháp trường.
 Nhà Chung chưa xót khôn lường, 755
 Đem cho cặp áo, thăm thương ai hoài.
 Người liền mặc áo địa ngoài,
 Áo trong lót trắng, giao lai tư Bằng.
 Kêu em, thôi mới dặn rằng:
 Áo này để liệm, khi xong việc rồi. 760
 Ai ai nghe cũng thương ôi!
 Bối người có ý nghĩ thời cao xa.
 Tử hình vì Chúa máu ra,
 Linh hồn tinh tấn, trắng mà như gương.
 Lòng sao gan dạ phi thường, 765
 Khăn xanh lấy bạch: thấy thương qua chùng!
 Giống như có chuyện vui mừng,
 Đường đi yến tiệc, ngày xuân khác nào.

⁸¹ Tính theo âm lịch, năm Đinh Mùi...

⁸² Mở cửa ngục giữa trưa đem ông Lái Gầm ra xử.

Đoạn quan Giám sát áp vào,
 Trói đầy tớ Chúa, đem giao công đường. 770
 Lần này sau hết tỏ tường,
 Án quan cũng cứ một phương đồ rày:
 Biểu thì xuất giáo cho ngay,
 Nhà quan chạy án, khỏi nay tử hình.
 Người bèn bèn lại phân minh: 775
 Tôi không xuất giáo, thiệt tình chẳng sao⁸³.
 Chém tôi thì chém chẳng nài,
 Lòng tôi quyết một, ép hoài làm chi?
 Án quan thương mới nghĩ suy:
 Thấy người không đáng tội thì chi mô. 780
 Nhà quan thương kẻ vô cô,
 Tại mi yêu đạo Datô đó rày.
 Bồi chung quốc pháp xưa nay,
 Luật hình nhiệm nhặt, tuân ngay tỏ tường.
 Nhà quan thăm thiết khôn lường, 785
 Bây giờ sống thác, đôi đường tại mi.
 Khôn thì mi bỏ đạo đi,
 Bằng không, chắc phải thiệt thì mạng vong.
 Lái rằng: Tôi quyết một lòng.
 Giết tha hai lẽ, cho xong đó mà. 790
 Đạo tôi từ thuở ông cha,
 Thiệt tôi không bỏ, thật thà chẳng sai.
 Quan rằng: Đừng nói đông dài,
 Bồi ta vốn thiệt ai hoài lòng thương.
 Lịnh truyền dẫn tới pháp trường, 795
 Nhưng mà ông Lái lòng dường mừng vui.
 Day qua nói với mọi người:

⁸³ *Chẳng sao*: không có gì phải lo sợ. chữ *sao* nguyên văn viết theo giọng Nam: *chẳng sau*.

Tôi đành án tử: phước tôi đòi đòi!
 Phải chi tôi nói một lời,
 Thì tôi khỏi chết; sống thời làm chi⁸⁴? 800
 Nay đà gặp hội khả vi,
 Lỗi vua cam chịu quản gì thân vong?
 Đêm ngày hằng ước hằng mong,
 Thật tôi không dám mất lòng Chúa tôi.
 Chút đây⁸⁵ tôi phải chết rồi, 805
 Ấy là phước thật cho tôi vô cùng.
 Tương đi cách nói thung dung⁸⁶,
 Tới nơi cửa hậu, gặp chung mấy bà:
 Bà Loan, bà Lụa, đó là,
 Cùng nhiều bà khác, đứng mà khóc than. 810
 Ông Lái liền nói vội vàng:
 Tôi nay vui vẻ, đừng màng khóc chi⁸⁷.
 Chúa xưa không có tội gì,
 Cũng đà chịu chết, thiệt thì gian nan.
 Tôi nay tội lỗi đầy tràn, 815
 Bây giờ chịu chết, giống đang như Người⁸⁸.
 Ấy là phước thật đòi đòi,

⁸⁴ Nếu mà tôi nói lời bỏ đạo thì tôi khỏi chết, nhưng sống như thế để làm gì?

⁸⁵ *Chút đây*: chút nữa đây.

⁸⁶ Cử chỉ từ tốn, không tỏ vẻ gì sợ hãi.

⁸⁷ *Đừng màng khóc chi*: Xin đừng khóc. Lời khuyên can dăm đôi phó với nghịch cảnh.

⁸⁸ *Giống đang như Người*: Giống in như chuyện chết oan của Chúa ngày trước.



(Tượng Á Thánh Gẫm trong khuôn viên nhà thờ Huyện Sĩ, Sài Gòn.)

Lòng tôi vui thật, không thời sợ chi.	
Bỏn đạo theo rất đông kì,	
Bồi chung có dặn trước khi thăm người.	820
Dặn dò biện Hiệu mấy lời:	
Khi nghe ngày xử, anh thời phải đi;	
Chị, anh, theo dõi kịp kì,	
Đặng tôi thấy mặt, trước khi chết rày.	
Cho nên bỏn đạo nhiều thay,	825
Thấy chung ông Lái cách nay vững vàng.	
Hình dung chơn bước gọn gàng,	
Nói năng tinh tấn, chẳng màn sợ đâu.	

Thấy sao chẳng chút buồn rầu,
 Lấy lời sớt sáng, giải âu dọc đường. 830
 Dầu ai nghe thấy cũng thương,
 Thấy đều cảm cảnh, khôn lường biết bao.
 Thường khi đi chém người nào,
 Lính kia cầm thẻ, đặt rao án rày.
 Chữ đề trong thẻ tỏ bày: 835
 Có tên Lê Bái phạm nay luật hình:
 Datô giữ đạo thiệt tình,
 Hạ Châu chở lén thầy Tây đem về.
 Bất kháng quá khóa⁸⁹ một bề,
 Y hành trăm quyết, chẳng hề dám sai. 840
 Lính bèn vác thẻ trên vai,
 Rao lên lít dít⁹⁰, không ai hiểu rày.
 Tiếng thì lại nhỏ lăm thay,
 Phải rao cho lớn, sợ nay việc gì?
 Day qua bNn lại tức thì, 845
 Cùng quan giám sát, một khi tỏ trần:
 Dám xin ngày biểu tên quân,
 Rao cho rõ tiếng, xa gần đều nghe.
 Kéo mà thiên hạ không dè,
 Tôi không trộm cướp, sợ e chẳng tường. 850
 Mai sau kẻ khác noi gương,
 Đặt mà bắt chước, giống dường như tôi.
 Lính liền rao lại một hồi,
 Nhưng mà bỏ tiếng Datô đó là.
 Ông Lái thôi mới nói ra: 855

⁸⁹ Chẳng chịu bước ngang qua thánh giá cứ chỉ tin tưởng đạo tuyệt đối, không làm nhục đạo.

⁹⁰ *Lít dít*: Huình Tịnh Của: *lít gít*: Dính lại với nhau, không phân biệt, không rõ ràng. Ngày nay ta nói *lí nhí*,

Phải rao cho đủ thiếu mà chịu đâu.
 Rao thì cho rõ từ câu,
 Để tôi rao trước, anh hầu rao sau.
 Người bèn lấy thẻ mà rao,
 Từ câu, từ tiếng, cách sao vững vàng. 860
 Tên quân lập lại rõ ràng,
 Nên người thưởng nó hai quan tiền rày⁹¹.
 Nghĩ thôi nhiều nỗi đắng cay,
 Riêng lo thâm tưởng, dạ nay bàng hoàng.
 Ngó quanh ngó quát dọc hàng, 865
 Kiếm mà cha Thán, lo toan bùi ngùi.
 Thấy người có đạo mỉm cười,
 Cách như từ giã người người xót xa.
 Xảy vừa tới chỗ ngả ba,
 Phút đâu cha Thán bước ra bên hàng. 870
 Bèn kêu ông Lái vội vàng,
 Người liền ngó lại, lòng càng mừng vui.
 Cha thì đi trước mặt người,
 Bồi chung đông quá, lần thời lại sau.
 Ông Lái mặt khó dầu dầu⁹², 875
 Pháp trường đã tới cha nào thấy đâu!
 Cho nên lòng những lo âu,
 Xin quan dẫn tới, may hầu gặp cha.
 Tới nơi Chợ Đũi⁹³ đó là,

⁹¹ Chuyện cũng lạ lùng: người sắp bị chém lại thưởng tiền người sẽ chém mình. Thế mới biết lòng ông LÁi Gầm bao la!

⁹² *Mặt khó dầu dầu*: mặt buồn bã.

⁹³ *Chợ Đũi* là nơi ngày xưa bán hàng vải (đuôi là vải xấu thô, dệt bằng chỉ thừa nối), sau này còn sót lại chỗ góc Võ Văn Tần và Cách Mạng Tháng Tám – góc Trần Cao Vân và Lê Văn Duyệt cũ-, nay cũng đã bị phá bán đất cho công ty siêu thị gì đó, cái chợ bị mất luôn. Địa phận họ đạo Chợ Đũi xưa rất rộng lớn, mấy chục năm trước còn những chứng cứ ở 4 đường Phạm Ngũ Lão, Công Lý, Trần Cao Vân, Võ Tánh ...

Quan quân đóng lại đó mà xử đây. 880
 Tổng làng, hương chức, trình bày,
 Xin quan Giám sát, tới rày chút xa,
 Giám quan thôi mới truyền ra:
 Tới đây Bánh Tráng⁹⁴, chỗ là xử phân.
 Tới nơi bình đóng rần rần, 885
 Lính bèn trải đệm, dẫn lần người qua.
 Chặt xiềng, mở trói người ra,
 Xung quanh thiên hạ vũ⁹⁵ mà quá đông.
 Lòng người những ước những trông,
 Gặp mà cha Thán thì lòng mới an. 890
 Ông trùm Phước, với tư Bằng,
 Hai người ra sức, lẩn đằng dất cha.
 Đoạn thôi cha mới bước ra,
 (thiếu trang 32)⁹⁶
 Bun bun⁹⁷ nghe tiếng một khi,
 Người liền vội vã, tức thì chấp tay. 930
 Cúi đầu kêu Chúa lên rày⁹⁸,
 Chờ gươm kia xuống, về ngay thiên đàng.
 Tả đao vung thừa lĩnh troàn⁹⁹,
 Dùi sau dứt tiếng, gươm liền xuống ngay.
 Một gươm chưa dứt thảm thay! 935
 Chém thêm gươm nữa đầu rày chưa rơi.
 Cửa qua, cửa lại dứt rồi,

⁹⁴ Địa phương *Bánh Tráng*, cũng gần chỗ *Chợ Dũi* ngày xưa, nay là chỗ đền thờ Á Thánh Gấm, gần Ngã Sáu Sài Gòn

⁹⁵ Chữ *vũ* này tôi không hiểu, trong bản in không rõ lắm...

⁹⁶ Bản sưu tầm được bị mất, số câu là suy ra từ những trang trước. Hy vọng có ngày bổ túc phần thiếu này.

⁹⁷ Tiếng trống.

⁹⁸ Trước khi thác vẫn giữ vững niềm tin, giống như những nhà ái quốc, khi bị xử tử vẫn nói Việt Nam muôn năm!

⁹⁹ *Troàn*: truyền.

Không nghe một tiếng thánh thời rên la¹⁰⁰,
 Nó cầm đầu thánh giờ lên,
 Cho quan ngó thấy, rất nên thăm phiên. 940
 Quăng đầu lại đó chạy liền,
 Nó e hồn có linh thiêng bắt rày.
 Ai ai thấy cũng thương thay,
 Quan quân tản lạc, kéo ngay ra về.
 Kẻ qua người lại bộn bề, 945
 Liền nghe nhiều kẻ trách chê um sùm.
 Cai này thường chém giỏi hung,
 Lân này sao chém dở hung lạ kì!
 Cai rằng: Không phải lạ chi,
 Bồi người vô tội chém thì khó thay! 950
 Cho nên tôi phải run tay.
 Trời không cho chém, chắc rày đó thôi.
 Ba em thăm thiết vô hồi,
 Xúm nhau lại đó, sụt sùi lo toan.
 Nhớ lời anh dặn rõ ràng, 955
 Tư Bằng lấy áo đắp ngang cổ rày.
 Bỏn đạo thiệt có lòng thay!
 Giành nhau chắm máu thánh nay giữ gìn¹⁰¹.
 Bồi chung lòng kính lòng tin,
 Để dành máu thánh, hết lòng kính cung. 960
 Đoạn thôi có hội tống chung,
 Cửa họ Chợ Quán, lo chung hết lòng.
 Xác, đầu, may lại đã xong
 Khăn người lấy vắn, lấp vòng dẫu may.
 Người may xác thánh đó rày, 965
 Tên là ông Bốn, ở nay họ này.

¹⁰⁰ Chặt không đứt, phải cứa mà ông không rên la.

¹⁰¹ Người ta lấy vải thấm máu để dành như kỷ niệm.

Vồng đòn sấm sấn đủ đầy,
 Bền khiêng xác thánh, sắp bày để lên:
 Dưới lót chiếu, trên phủ mền,
 Chiếu bông che phủ hai bên bịt bùng. 970
 Việc rồi trong hội tống chung,
 Hai người vồng thánh, thẳng xông đem về.
 Thay nhau mệt mỏi chẳng nề,
 Đem về Chợ Quán, chẳng hề than nan.
 Vồng về tới họ đã an, 975
 Cha Thán, bốn đạo, họ hàng, thăm thương.
 Cha liền dạy lấy áo trường¹⁰²,
 Mặc vào xác thánh, toan đương liệm rày.
 Hòm thì mua sẵn đặt bày,
 Xúm nhau tNh liệm, khiêng ngay chôn liền. 980
 Đương hồi bắt đạo chưa yên,
 Lễ nghi chẳng có, thăm phiền xót xa!
 Đem ra Mật Cật¹⁰³ đó là,
 Gắn đất thánh cũ, chỗ mà xưa nay;
 Chôn gần mả đá kia rày, 985
 Đặng mà cho biết, sau hay, khỏi lầm.
 Chôn sao một cách âm thầm,
 Bồi chung lật đặt, khỏi lầm đó thôi.
 Tống chung hạ khoán¹⁰⁴ vừa rồi,
 Gông người bỏ xuống theo nơi quan tài¹⁰⁵. 990
 Chôn rồi các việc an bài,
 Có nhiều bốn đạo, người ngoài đi đưa¹⁰⁶.

¹⁰² Bây giờ gọi là *áo tràng*, thứ áo như áo dài, màu dà hay màu trắng, nâu, tín hữu nhiều đạo thường mặc khi có lễ

¹⁰³ Nếu biết vị trí chỗ Mật Cật ngày nay, cũng là điều lý thú!

¹⁰⁴ *Hạ khoán*: Để quan tài xuống dưới huyệt.

¹⁰⁵ Chôn luôn cái gông theo. Chắc gông đã mở khi hành quyết vì ông đã cho lính tiền hai quan khi tên lính rao lớn bản án của ông.

Xử rồi giờ thứ ba trưa¹⁰⁷,
 Năm giờ chôn cất, cũng vừa việc xong.
 Bỏn đạo tin chắc hết lòng, 995
 Thánh này tử đạo, hồn mong thiên đàng,
 Chực chầu Chúa cả hiển vang,
 Không cần cầu lễ, hồn sang cõi trời.
 Xác người chôn đã an nơi,
 Mãn hồi bắt đạo¹⁰⁸, lấy thời cốt lên. 1000
 Đức Cha địa phận bề trên,
 Người hằng lo lắng cho nên đó mà.
 Đem về Chợ Quán dỡ ra,
 Có quan thầy thuốc langsa khán rày.
 Chứng rằng: Xương thánh đủ đầy, 1005
 Mua hòm liệm lại, sắp bày kĩ cang.
 Các hàng linh mục bộn bàng,
 Lễ mỗ liền hát, rập ràng trọng thay.
 Bèn đem chôn lại nội ngày,
 Tại nền thờ cũ, họ này là nơi. 1010
 Qua năm ngàn tám bảy mươi¹⁰⁹,
 Là năm cha Mỹ lo thời xét tra,
 Vưng tờ Tòa thánh gửi qua,
 Dạy tra chứng cứ, chuyện mà thánh đây.
 Cha liền tra xét đủ đầy, 1015
 Việc đầy tớ Chúa, thánh này quả nhiên.
 Đoạn thôi cha mới dạy truyền,
 Khai mỗ lần nữa cho yên việc rày.

¹⁰⁶ Không phải chỉ bỏn đạo Chúa thôi, mà người ngoài đạo Chúa cũng thương xót nên dự phần đưa xác...

¹⁰⁷ Cách nói xưa chỉ giờ. *Giờ thứ ba trưa* tức ba giờ trưa. Cách nói này đầu thế kỷ 20 còn dùng, có thể tìm thấy trogn các sách của Trương Vĩnh Ký.

¹⁰⁸ *Mãn hồi bắt đạo*: khi hết chuyện cấm đạo.

¹⁰⁹ Năm 1870 có cuộc điều tra chứng cứ để làm tài liệu phong thánh sau này.

Xương người hư thiếu nhiều thay,
 Cha bèn lấy lựa, gói rày kĩ cang. 1020
 Sắp vào tráp nhỏ¹¹⁰ đã an,
 Niêm phong giao lại nhà trường Latinh.
 Trí giao tại đó giữ gìn
 Giude nhà thánh, hậu đình đã an.
 Hữu công tắc thưởng¹¹¹ rõ ràng, 1025
 Nhiệm mầu phép tắc, nghĩ càng cao xa.
 Hồi năm Đức thánh Phapha¹¹²,
 Piô thứ chín, chỉ qua đó rày,
 Tặng phong Lái Gầm tỏ bày,
 Lên bậc Đáng kính, công dày thưởng ban. 1030
 Đến năm Giám mục Lucian,
 Giáng sanh ngàn chín, phong, ban đây là.
 Có tờ Tòa thánh Rôma,
 Sắc phong Á thánh, tống qua rõ ràng.
 Đức Cha vâng thừa lời troàn¹¹³, 1035
 Khai hòm xương thánh, khán tàng đình ninh¹¹⁴.
 Lại cùng xương xác thánh Minh¹¹⁵,
 Khán luôn một lượt, nội chung ngày này.
 Hai quan thầy thuốc chứng rày,
 Cùng nhiều thầy cả xem nay tỏ tường. 1040
 Đức Cha lo lắng khôn lường,
 Khán xương hai thánh tại trường Latinh.
 Người bèn dạy bảo đình ninh,

¹¹⁰ Dem xương cốt ông Lái để vào hộp vuông nhỏ nhỏ.

¹¹¹ Có công thì được vinh danh, được thưởng về mặt tinh thần hay phần hồn...

¹¹² Đức Giáo Hoàng.

¹¹³ Troàn: truyền, tiếng Nam xưa.

¹¹⁴ Khán tàng đình ninh: Xem lại tỏ tường.

¹¹⁵ A! Thánh Phan Văn Minh, bị bắt giết sau Á Thánh Gầm, hiện còn nhà thờ ở Cái Mon, Vĩnh Long.

Gói ra từ gói, giữ gìn, phát ban,	
Để làm dấu thánh rõ ràng,	1045
Phát cho thân thích, thánh đàn gần xa.	
Năm nay Tòa thánh xét tra,	
Công đồng hiệp nghị, người mà lắm công.	
Hết lòng tin kính cậy trông,	
Liều mình đổ máu, lập công mọi đàn.	1050
Chết vì đạo Chúa vững vàng,	
Khổ hình cam chịu, tân toan chẳng nề.	
Các hàng Giám mục hội tề,	
Bảy mươi Thượng vị, hầu kê Giáo tông.	
Ăn chay cầu nguyện hết lòng,	1055
Chọn hàng tử đạo, dày công dựng liền.	
Cầu cùng Chúa cả chứng miêng ¹¹⁶ ,	
Điềm nào bực thánh, bực hiền tỏ soi.	
Bỏ thãm chọn lựa từ ngôi,	
Chẳng còn nghi ngại, lo thôi lẽ gì.	1060
Nam Kỳ chọn đặt hai vì:	
Cha Minh, Lái Gầm đều thì đáng công,	
Khiến cho Tòa thánh một lòng,	
Chiếu theo ba bậc, gia phong an thành.	
Chức phong Vinh Lộc đành rành,	1065
Cũng là chức thánh, để dành ngày sau.	
Đôi hàng cổ nhạc lao xao,	
Rập ràng tiếng hát, thấp cao giọng đồn.	
Giáo hoàng làm lễ tạ ơn,	
Vui mừng hớn hở, có hơn muôn người.	1070
Các hàng y phục rạng ngời,	
Giúp làm lễ trọng, tại nơi Thánh Tòa.	

¹¹⁶ Chứng minh.

Trong ngoài đèn thấp sáng lò,	
Đã nên một cuộc vinh hoa trọn bề.	
Giáo Hoàng hạ chỉ bút phê,	1075
Nhằm ngày hăm bảy, tháng Mai ¹¹⁷ rõ ràng.	
Nay ông thánh Gẫm khởi hoàn,	
Sắc phong Á thánh, hiển vang thiên đình.	
Một ngày lại với thánh Minh,	
Vậy nên ta phải hết lòng mừng vui.	1080
Hết lòng cảm tạ Chúa Trời,	
Vì người ban xuống ơn thời trọng thay.	
Tung hô chúc tụng hằng ngày,	
Bồi chung Chúa cả dựng rày thánh ra,	
Chuyển cầu bầu chữa cho ta,	1085
Trước chung mặt Chúa, giữ mà đạo nên	
Quyết lòng nắm giữ cho bền,	
Lánh vòng xác thịt, chống bên quỷ tà.	
Lại xin Á thánh giúp ta,	
Gương lành noi dấu, đặt mà lập công.	1090
Ăn năn, đền tội, cậy trông,	
Gian nan cực khổ, gai chông chẳng màng.	
Cậy vì danh Chúa vững vàng,	
Cho ta thắng trận thế gian vẹn toàn,	
Hầu sau lên chốn thiên đàng,	
Hiệp vầy cùng thánh hỉ hoan đời đời.	1095

¹¹⁷ Tháng 5 .

Tặng Á Thánh Thơ Nhứt Thủ¹¹⁸.

Nhiệm màu Tào hóa, thậm chí linh,
Tặng mừng Á Thánh, chức danh thành,
Chí độc khổ hình, đà không sợ,
Tâm đành chịu chết, thiệt chẳng kinh.
Nên trang tuần tú, lòng vàng đá,
Đáng bậc anh hùng, dạ sắt đinh.
Lập công một thuở nơi dương thế,
Thiên đàng rày hưởng, lộc cao vinh.

¹¹⁸ *Thơ nhứt thủ*: một bài thơ. Bài này không đề tên nhưng chắc chắn tác giả cũng là ông Paul Trịnh Khánh Minh.